

Số: /KH-SYT

Tiền Giang, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH
Truyền thông phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang
năm 2025

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BYT ngày 23/01/2025 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch thông tin, truyền thông y tế năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 270/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 525/KH-BYT ngày 22/4/2025 của Bộ Y tế về truyền thông phòng, chống dịch bệnh năm 2025.

Sở Y tế Tiền Giang xây dựng kế hoạch truyền thông phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Tăng cường nhận thức của cộng đồng về phòng, chống dịch bệnh, trong đó có các dịch bệnh truyền nhiễm cao điểm nhằm định hướng công tác truyền thông theo từng đợt dịch đảm bảo cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, hiệu quả để kiểm soát và hạn chế sự lây lan của dịch bệnh. Đồng thời, huy động sự tham gia của chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị y tế và các cơ quan báo chí, truyền thông giúp nâng cao khả năng phản ứng nhanh của hệ thống truyền thông y tế nói riêng và hệ thống truyền thông ngành y tế nói chung.

II. THỜI GIAN: Năm 2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Các bệnh truyền nhiễm trọng điểm cần truyền thông

- Quý 1: Cúm, Sởi/Sốt phát ban/Rubella, Uốn ván, MPOX (Đậu mùa khỉ).
- Quý 2: Sởi/Sốt phát ban/Rubella, Tay chân miệng, Tiêu chảy do vi rút Rota, Sốt xuất huyết dengue, Viêm não vi-rút, Ly trực trùng, Thương hàn, Ly a-míp, Viêm màng não do não mô cầu, Uốn ván, MPOX (Đậu mùa khỉ).
- Quý 3: Tay chân miệng, Thủy đậu, Cúm gia cầm A(H5N1/H5N6), Bạch hầu, Ho gà, Sốt xuất huyết dengue, Đại, Viêm gan vi-rút B, Bệnh do liên cầu lợn ở người, Uốn ván, MPOX (Đậu mùa khỉ).
- Quý 4: Cúm, Tay chân miệng, Thủy đậu, Cúm gia cầm A(H5N1/H5N6), Đại, Bệnh do liên cầu lợn ở người, Than, Uốn ván, MPOX (Đậu mùa khỉ), Đau mắt đỏ.
- Và các dịch bệnh khác (căn cứ vào tình hình thực tế của dịch bệnh).

2. Các nhóm biện pháp phòng, chống dịch bệnh

- Thực hiện các hành vi có lợi cho sức khỏe, vệ sinh cá nhân và môi trường sống.
- Cung cấp thông tin vắc-xin, lịch tiêm, đối tượng tiêm vắc-xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng.
- Các dấu hiệu phát hiện bệnh sớm, cách ly và điều trị kịp thời.
- Đẩy mạnh tuyên truyền về tầm quan trọng của vắc-xin và phòng bệnh chủ động.
- Chú trọng hướng dẫn các biện pháp bảo vệ nhóm dễ bị tổn thương và nhóm yếu thế (trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi).

3. Ứng phó với các đợt bùng phát dịch bệnh

- Cập nhật tình hình dịch bệnh theo thời gian thực.
- Hướng dẫn phòng ngừa, lây nhiễm, xử lý khi có ca bệnh tại cộng đồng; hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh tại các cơ sở y tế.
- Phối hợp với cơ quan báo chí và truyền thông, mạng lưới truyền thông ngành y tế để lan tỏa thông tin đảm bảo thông tin chính thống từ cơ quan y tế.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

1. Tài liệu truyền thông

- Chủ động sử dụng những tài liệu truyền thông sẵn có của địa phương hoặc trung ương, ưu tiên tài liệu truyền thông có thể truyền tải nhanh qua hệ thống truyền thông đa phương tiện, mạng xã hội như video clip, clip phát thanh, tài liệu truyền thông dưới dạng đồ họa.

- Tham khảo thêm thông tin và tài liệu truyền thông theo đường link sau:

+ Bộ Y tế:

https://drive.google.com/drive/folders/1y38jZ6dacwemjCMUDpS22ie26Ra3hsw_?usp=sharing

- + Trang thông tin điện tử Sở Y tế:

<http://soytetiengiang.gov.vn>

- + Trang thông tin điện tử Trung tâm Kiểm soát bệnh tật:

<http://trungtamkiemsoatbenhtattiengiang.gov.vn>

2. Truyền thông trên báo chí, truyền thông đại chúng, trên mạng xã hội và nền tảng số

- Chủ động cung cấp thông tin và phối hợp với cơ quan thông tấn, báo chí, đài phát thanh, truyền hình địa phương để đăng tải khuyến cáo, thực hiện Chuyên mục sức khỏe, tọa đàm...

- Tuyên truyền trên hệ thống phát thanh - truyền hình huyện và hệ thống loa truyền thanh của xã, phường, thị trấn, các cơ sở y tế.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trên các trang thông tin điện tử, fanpage, youtube của đơn vị.

3. Truyền thông tại cộng đồng

- Tổ chức các hình thức truyền thông trực tiếp như: hội thảo, tư vấn cho người bệnh tại cơ sở y tế, họp hội đồng người bệnh, nói chuyện chuyên đề/lồng ghép tại tổ dân phố, xã, phường, thị trấn...

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông kết hợp với hoạt động y tế cộng đồng: mít tinh, lễ kỷ niệm, lễ phát động chiến dịch, nói chuyện chuyên đề, tư vấn sức khỏe... hưởng ứng Ngày Thế giới phòng, chống lao 24/3, Ngày Thế giới phòng, chống sốt rét 25/4, Ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết 15/6, Ngày Thế giới phòng, chống viêm gan vi-rút 28/7, Ngày Thế giới phòng, chống bệnh dại 28/9, Ngày Thế giới phòng, chống dịch bệnh 27/12.

- Phối hợp với các tổ chức, ban, ngành, đoàn thể địa phương để tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp.

4. Cung cấp thông tin trong mạng lưới truyền thông y tế các cấp

- Hội nghị, hội thảo, tập huấn trong ngành cán bộ y tế, bảo trợ xã hội.

- Cung cấp thông tin, truyền thông về các hoạt động chỉ đạo, điều hành của ngành y tế; các tài liệu, bộ thông điệp truyền thông mẫu nhằm tạo sự thống nhất thông tin chính xác, minh bạch, kịp thời và hiệu quả.

- Thực hiện nắm bắt, xử lý, cung cấp thông tin y tế thông qua hệ thống điểm báo thông tin y tế giúp đẩy lùi tin giả, tin sai sự thật, không để xảy ra sự cố thông tin.

- Đẩy mạnh luồng thông tin chính thống, cập nhật bản tin tình hình dịch bệnh theo diễn tiến dịch bệnh và đăng tải rộng rãi trên các kênh truyền thông nội bộ, truyền thông đại chúng.

- Tăng cường kết nối mạng lưới truyền thông y tế các cấp từ tỉnh đến tuyến y tế cơ sở.

V. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí sự nghiệp y tế của địa phương.

- Kinh phí truyền thông thuộc các chương trình mục tiêu được Trung ương phân bổ cho địa phương (nếu có). Kinh phí các dự án, đề án chăm sóc sức khỏe có liên quan triển khai trên địa bàn.

- Kinh phí huy động từ các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tổ chức, triển khai nội dung các hoạt động đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

2. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Tăng cường công tác tuyên truyền các khuyến cáo, thông điệp phòng, chống các bệnh dịch, vận động, khuyến khích người dân tham gia tiêm chủng vắc-xin đầy đủ, đúng lịch trên các kênh truyền thông như: Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang, Báo Ấp Bắc, Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang, tờ Thông tin sức khỏe Tiền Giang, Trang thông tin điện tử Sở Y tế; Trang thông tin điện tử Trung tâm Kiểm soát bệnh tật...

- Cung cấp thông tin tình hình dịch bệnh thông qua hệ thống giám sát dịch bệnh nhằm cung cấp thông tin chính xác, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, giúp đẩy lùi tin giả, tin sai sự thật, không để xảy ra sự cố thông tin.

- Đầu mối xây dựng các tài liệu truyền thông mẫu: infographic, audio clip, video clip; xây dựng tờ rơi, poster cung cấp cho mạng lưới truyền thông y tế.

- Tổ chức các lớp tập huấn mạng lưới truyền thông các tuyến về kỹ năng truyền thông trực tiếp, truyền thông thay đổi hành vi, truyền thông vận động, truyền thông nguy cơ...

- Tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, giám sát tại địa phương, ghi hình, đưa tin các hoạt động phù hợp theo từng thời điểm dịch bệnh.

- Làm đầu mối tổng hợp báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm (gửi trước 30/6/2025), báo cáo tổng kết năm (gửi trước 30/11/2025) về Bộ Y tế (Phòng Truyền thông y tế, Văn phòng Bộ); đồng thời, báo cáo trực tuyến qua link https://docs.google.com/spreadsheets/d/18udDubXaFWcpv9G7Km1Ca1fv_7cmVxcNOUWjGYFvA6U/edit?usp=sharing

3. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Phổ biến thông tin hướng dẫn chuyên môn về chẩn đoán, điều trị; báo cáo, cập nhật tình hình điều trị trường hợp bệnh.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn chẩn đoán, điều trị, hồi sức cấp cứu, phòng chống lây nhiễm cho cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh các tuyến.

- Cử các chuyên gia, nhà khoa học, cử cán bộ tham gia trả lời phỏng vấn báo chí, tham dự tọa đàm, giao lưu trực tuyến...

- Đa dạng các hoạt động truyền thông trực tiếp như tư vấn, thảo luận nhóm, nói chuyện sức khỏe... và qua trên các kênh truyền thông của đơn vị: Trang thông tin điện tử, các kênh mạng xã hội (Fanpage, Zalo, Youtube)...

- Phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Gửi báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm (gửi trước 25/6/2025), báo cáo tổng kết năm (gửi trước 25/11/2025) về Khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (địa chỉ email: ttksbt.ktt@gmail.com) tổng hợp.

4. Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố

- Tham mưu, chỉ đạo mạng lưới truyền thông y tế các cấp triển khai hiệu quả các tài liệu, nội dung truyền thông tạo sự thống nhất trong hệ thống y tế địa phương.

- Đầu mối thực hiện nắm bắt, xử lý, cung cấp thông tin y tế thông qua hệ thống điểm báo thông tin y tế, đẩy lùi tin giả, tin sai sự thật, không để xảy ra sự cố thông tin trên địa bàn.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các ban ngành liên quan, tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông trên địa bàn qua các kênh truyền thông của đơn vị: Trang thông tin điện tử, các kênh mạng xã hội (Fanpage, Zalo, Youtube)...

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm, hỗ trợ các địa phương, đơn vị.

- Phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Gửi báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm (gửi trước 25/6/2025), báo cáo tổng kết năm (gửi trước 25/11/2025) về Khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (địa chỉ email: ttksbt.ktt@gmail.com) tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2025. Sở Y tế yêu cầu các đơn vị y tế trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đồng thời báo cáo kết quả hoạt động đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- UBND tỉnh;
- Các đơn vị y tế trực thuộc;
- BGĐ SYT;
- Các phòng chức năng SYT;
- TTKSBT;
- Lưu: VT, NVYD (Thanh).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Linh

PHỤ LỤC 1:

THÔNGIỆP TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH HƯỚNG ỨNG NGÀY QUỐC TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH (27/12)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số .../KH-SYT ngày ... tháng 5 năm 2025)

1. Toàn dân, toàn xã hội tham gia phòng, chống dịch bệnh.
2. Không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác - Chủ động phòng bệnh từ sớm, từ xa, từ cơ sở.
3. Phòng, chống dịch bệnh bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.
4. Thường xuyên rửa tay, vệ sinh cá nhân để phòng, chống dịch bệnh.
5. Ăn chín, uống sôi, an toàn thực phẩm để phòng, chống dịch bệnh.
6. Thường xuyên vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, nơi ở để ngăn ngừa mầm bệnh phát triển.
7. Tiêm vắc-xin là biện pháp hiệu quả để chủ động phòng, chống dịch bệnh.
8. Quan hệ tình dục an toàn để phòng, chống bệnh lây lan qua đường tình dục.
9. Thực hiện lối sống khoa học, dinh dưỡng đầy đủ để tăng cường sức đề kháng.
10. Không tiếp xúc động vật ốm, chết và không sử dụng thực phẩm không an toàn.
11. Phòng, chống dịch bệnh mùa đông xuân; giữ ấm cơ thể; thể dục, thể thao; nâng cao thể trạng.
12. Khi có dấu hiệu mắc bệnh, đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, thăm khám kịp thời.
13. Không tự ý mua, sử dụng kháng sinh để phòng và chữa bệnh.
14. Thực hiện 2K (Khẩu trang - Khử khuẩn) để phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.
15. Đeo khẩu trang khi đến cơ sở y tế, trên các phương tiện công cộng, tại các địa điểm tập trung đông người.

PHỤ LỤC 2:**VẮC-XIN, ĐỐI TƯỢNG, LỊCH TIÊM CHỦNG
TRONG CHƯƠNG TRÌNH TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số .../KH-SYT ngày ... tháng ... năm 2025)

TT	Các bệnh truyền nhiễm	Vắc-xin, đối tượng, lịch tiêm chủng trong Chương trình tiêm chủng mở rộng		
		Vắc-xin	Đối tượng	Lịch tiêm/uống
1	Bệnh viêm gan vi-rút B	Vắc-xin viêm gan B đơn giá	Trẻ sơ sinh	Liều sơ sinh: tiêm trong vòng 24 giờ sau khi sinh.
		Vắc-xin phối hợp có chứa thành phần viêm gan B	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng (*) sau lần 1; Tiêm lần 3: ít nhất 01 tháng sau lần 2.
2	Bệnh lao	Vắc-xin lao	Trẻ em	Tiêm một lần cho trẻ trong vòng 01 tháng sau khi sinh.
3	Bệnh bạch hầu	Vắc-xin phối hợp có chứa thành phần bạch hầu	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; Tiêm lần 3: ít nhất 01 tháng sau lần 2.
		Vắc-xin phối hợp có chứa thành phần bạch hầu giảm liều	Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 7 tuổi.
4	Bệnh ho gà	Vắc-xin phối hợp có chứa thành phần ho gà	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; Tiêm lần 3: ít nhất 01 tháng sau lần 2.
			Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
5	Bệnh uốn ván	Vắc-xin phối hợp có chứa thành phần uốn ván	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; Tiêm lần 3: ít nhất 01 tháng sau lần 2.
			Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
		Vắc-xin phối hợp có chứa thành phần uốn ván	Trẻ em	Tiêm nhắc lại khi trẻ đủ 7 tuổi.
		Vắc-xin có chứa thành phần uốn ván cho phụ nữ có thai	Phụ nữ có thai	1. Đối với người chưa tiêm, chưa tiêm đủ 3 lần vắc-xin có chứa thành phần uốn ván liều cơ bản (**), hoặc không rõ tiền sử tiêm vắc-xin: - Tiêm lần 1: tiêm sớm khi có thai; - Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; - Tiêm lần 3: kỳ có thai lần sau và ít nhất 6 tháng sau lần 2; - Tiêm lần 4: kỳ có thai lần sau và ít nhất 01 năm sau lần 3; - Tiêm lần 5: kỳ có thai lần sau và ít nhất 01 năm sau lần 4.

				2. Đối với người đã tiêm đủ 3 lần vắc-xin có chứa thành phần uốn ván liều cơ bản: - Tiêm lần 1: tiêm sớm khi có thai; - Tiêm lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1; - Tiêm lần 3: kỳ có thai lần sau và ít nhất 01 năm sau lần 2. 3. Đối với người đã tiêm đủ 3 lần vắc-xin có chứa thành phần uốn ván liều cơ bản và 01 liều nhắc lại: - Tiêm lần 1: tiêm sớm khi có thai; - Tiêm lần 2: kỳ có thai lần sau và ít nhất 01 năm sau lần 1. 4. Đối với người đã tiêm đủ 3 lần vắc-xin có chứa thành phần uốn ván liều cơ bản và 2 liều nhắc lại: Tiêm sớm 1 lần khi có thai. Trong tất cả các tình huống, từ lần 2 trở lên tiêm trước ngày dự kiến sinh tối thiểu 02 tuần.
6	Bệnh sởi	Vắc-xin có chứa thành phần sởi	Trẻ em	Tiêm khi trẻ đủ 9 tháng tuổi.
		Vắc-xin phối hợp có chứa thành phần sởi	Trẻ em	Tiêm khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
7	Bệnh viêm não Nhật Bản B	Vắc-xin viêm não Nhật Bản B	Trẻ em	Tiêm lần 1: khi trẻ đủ 01 tuổi; Tiêm lần 2: 1 - 2 tuần sau lần 1; Tiêm lần 3: 1 năm sau lần 1.
8	Bệnh rubella	Vắc-xin phối hợp có chứa thành phần rubella	Trẻ em	Tiêm khi trẻ đủ 18 tháng tuổi.
9	Bệnh tiêu chảy do vi-rút Rota	Vắc-xin Rota	Trẻ em	Uống lần 1: khi trẻ đủ 02 tháng tuổi; Uống lần 2: ít nhất 01 tháng sau lần 1.

Ghi chú:

- Căn cứ nội dung Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc-xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.
- Các nội dung trên cần cập nhật, điều chỉnh khi văn bản mới được ban hành.